

Bản án số: **100/2023/DS-ST**

Ngày: 26 - 9 - 2023.

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Phong.

Ông Võ Minh Quang.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Phạm Quốc Duy – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2023/TLST – DS ngày 27 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 117/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V (LPB).

Trụ sở chính: **Tòa nhà T**, Số A, phường N, Quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho Ngân hàng V: **Bà Trần Ngọc P** – Chức vụ : Giám đốc Ngân hàng V – Chi nhánh Bến Tre, là người đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng V.

Địa chỉ: B, phường C, thành phố T, tỉnh Bến Tre.

Ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Phạm Văn T – chức vụ: Giám đốc – Phòng giao dịch Bình Đại – Chi nhánh Bến Tre và **Chị Trần Thị A** – Chức vụ: Chuyên viên – Phòng giao dịch Bình Đại – Chi nhánh Bến Tre. Địa chỉ: Khu phố A, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre. (Văn bản ủy quyền số 48/2023/UQ-LienVietPostBank ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Giám đốc Ngân hàng V – Chi nhánh Bến Tre). (Có mặt)

- **Bị đơn: 1. Ông Phạm Văn P**, sinh ngày 01/01/1975 (Vắng mặt).

2. Bà Võ Thị N, sinh ngày 01/01/1978 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp L, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Bà N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt đề ngày 24/8/2023.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 30/01/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn do anh Phạm Văn T, chị Trần Thị A là người đại diện **của ngân hàng** trình bày như sau:*

Ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N có ký Hợp đồng tín dụng số: HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021 với Ngân hàng V (viết tắt Ngân hàng V) - Chi nhánh Bến Tre – Phòng Giao dịch Bình Đại. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau đây:

- Số tiền cho vay theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021: 250.000.000 đồng (Số tiền ghi bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Dư nợ đến ngày 27/01/2023: 249.986.707 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín triệu chín trăm tám mươi sáu ngàn bảy trăm lẻ bảy đồng).

- Mục đích vay: Nuôi sò huyết.

- Thời hạn cho vay: 12 tháng (Từ ngày 06/11/2021 – đến ngày 31/10/2022).

- Kỳ hạn trả nợ gốc và lãi:

+ Kỳ hạn trả nợ gốc: Gốc trả cuối kỳ.

+ Kỳ hạn trả lãi: Lãi trả vào ngày 05 hàng Quý theo dư nợ thực tế, kỳ trả đầu tiên là ngày 05/02/2022.

- **Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất của bà Võ Thị N như sau:**

Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 477069, số vào sổ cấp GCN: CH02858 do Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre cấp cho bà Võ Thị N ngày 08/11/2018: Thửa đất số: 555, tờ bản đồ số: 34, địa chỉ thửa đất: xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, diện tích: 624,4 m².

- Tài sản thế chấp đã được ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 092/2018/HĐTC/PGDBìnhĐại ngày 22/11/2018 được ký kết giữa ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N với Ngân hàng V – Chi nhánh Bến Tre – PGD Bình Đại, số công chứng: 773, quyền số 01/18/TP/CC-SCC/HĐGD được xác lập và chứng nhận ngày 22/11/2018 tại Văn phòng Công chứng Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Theo khế ước nhận nợ số: 21A2021176/01 ngày 05/11/2021, ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N đã ký nhận nợ tại Ngân hàng với số tiền là: 250.000.000 đồng (Số tiền ghi bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Theo định kỳ trả nợ gốc và nợ lãi: Định kỳ ngày 05 hàng Quý, ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N phải thanh toán nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng, đến nay ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N vẫn chưa thanh toán cho Ngân hàng kỳ gốc lãi đến hạn vào ngày 31/10/2022. Tính đến 27/01/2023, khoản vay đã quá hạn 88 ngày.

Căn cứ Điều 7 Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, cụ thể như sau:

1. Buộc ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N phải liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V (do Ngân hàng V – Chi nhánh Bến Tre – PGD Bình Đại đại diện nhận) theo Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021 tổng số tiền tạm tính đến 27/01/2023 như sau:

- Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2021176: 260.745.039 đồng.
- + Dư nợ gốc: 249.986.707 đồng.
- + Lãi trong hạn: 0 đồng.
- + Lãi quá hạn: 10.758.332 đồng.

Tổng số tiền phải thanh toán: 260.745.039 đồng.

- Đồng thời đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi từ ngày 28/01/2023 cho đến khi ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N trả tất nợ. Lãi trong hạn, lãi quá hạn tính theo quy định trong Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021.

- Thanh toán một lần ngay sau khi Quyết định hoặc bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Trong trường hợp Bên vay vốn là ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N không trả được nợ cho Ngân hàng V, đề nghị Quý Tòa ra Quyết định để Ngân hàng V có căn cứ yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự phát mãi tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp số: 092/2018/HĐTC/PGDBìnhĐại ngày 22/11/2021 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa: Ngân hàng V thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, vì trong quá trình Tòa án đang giải quyết vụ án ông P, bà N có trả cho Ngân hàng được 185.893.053 đồng, đã trừ vào khoản tiền nợ gốc, nên tính đến ngày 26/9/2023 ông P, bà N chỉ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 95.341.925 đồng. Trong đó tiền vốn gốc là 64.093.662 đồng, lãi quá hạn là 31.248.263 đồng. Nên Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông P, bà N trả cho Ngân hàng tính đến ngày 26/9/2023 là 95.341.925 đồng. Đồng thời tiếp tục tính lãi kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/9/2023 cho đến khi ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N trả tất nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021 mà các bên đã ký kết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/8/2023, bị đơn bà Võ Thị N trình bày như sau:*

Bà thừa nhận vợ chồng bà có vay vốn và thế chấp tại Ngân hàng V số tiền vay vốn là 250.000.000 đồng như ngân hàng đã trình bày. Với mục đích vay để nuôi sò huyết. Do nuôi sò chậm lớn, nên đến thời hạn vợ chồng không có khả năng trả nợ.

Tuy nhiên, sau khi ngân hàng khởi kiện tại Tòa án thì vợ chồng bà có trả được cho ngân hàng một khoản tiền, nên hiện nay vợ chồng bà chỉ còn nợ lại ngân hàng tính đến tháng 8/2023 là hơn 64 triệu đồng tiền vốn và hơn 30 triệu đồng tiền lãi.

Vì vậy, nay qua yêu cầu khởi kiện của ngân hàng đối với số nợ thì vợ chồng bà thừa nhận nhưng do nuôi sò không biết thế nào, nên không dám hứa thời gian cụ thể, yêu cầu Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết.

Về xử lý tài sản thế chấp đồng ý theo quy định của pháp luật và hiện trạng không có gì thay đổi so với ban đầu, vẫn do vợ chồng bà đang quản lý.

** Đối với ông Phạm Văn P là bị đơn, trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông đều vắng mặt, mặc dù ông vẫn còn sinh sống tại địa phương, nên không thu thập được lời khai của ông.*

** Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến:*

- Về tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ tuân theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn ông P vắng mặt tại phiên Tòa là không thực hiện theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để buộc ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền còn nợ lại, tính đến ngày 26/9/2023 là 95.341.925 đồng. Trong đó: tiền vốn gốc là 64.093.662 đồng, lãi quá hạn là 31.248.263 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh tiếp theo sau ngày 26/9/2023. Trong trường hợp ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N không trả được nợ cho Ngân hàng V, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký kết để xử lý thu hồi nợ và lãi phát sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

** Về tố tụng:*

[1]. Bị đơn ông Phạm Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ **lần thứ hai để xét xử**, nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do; bị đơn bà Võ Thị N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 24/8/2023. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt ông bà là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu ông P, bà N trả tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với số tiền còn nợ lại, tính đến ngày 26/9/2023 là 95.341.925 đồng gồm nợ gốc và lãi. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Theo Đơn xin xác nhận cư trú ngày 30/01/2023 của Ngân hàng V được Công an xã Thừa Đức xác nhận ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N có đăng ký hộ khẩu thường trú và vẫn còn sinh sống tại ấp Thừa Lợi, xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

** Về nội dung:*

- Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V yêu cầu ông Phạm Văn P, bà Võ Thị N phải có trách nhiệm liên đới thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 26/9/2023 là 95.341.925 đồng. Trong đó: tiền vốn gốc là 64.093.662 đồng, lãi quá hạn là 31.248.263 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh tiếp theo sau ngày 26/9/2023 và xử lý tài sản thế chấp.

- Cơ sở chứng cứ:

+ Hợp đồng tín dụng số: HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021 giữa ông P, bà N và Ngân hàng V - Chi nhánh Bến Tre – Phòng Giao dịch Bình Đại.

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 092/2018/HĐTC/PGDBìnhĐại ngày 22/11/2018 được ký kết giữa ông P, bà N và Ngân hàng V – Chi nhánh Bến Tre – PGD Bình Đại.

[4]. *Hội đồng xét xử xét thấy*: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: HDTD21A2021176 được ký kết ngày 05/11/2021 thể hiện ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N có vay của Ngân hàng V số tiền 250.000.000 đồng; mục đích vay: Nuôi sò huyết; Thời hạn cho vay 12 tháng; lãi suất thỏa thuận 12.00%/năm, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần. Hợp đồng được 02 bên xác lập trên tinh thần tự nguyện và ông P, bà N đã đồng ý ký tên xác nhận đồng ý với các điều khoản của hợp đồng. Ông P, bà N đã nhận đủ số tiền vay và trong quá trình vay ông bà đã thanh toán trả cho Ngân hàng nhiều lần tiền, từ ngày 31/10/2022 đến ngày 30/6/2023 với tổng số tiền đã trả là 185.893.053 đồng, còn lại số tiền chưa thanh toán tính đến ngày 26/9/2023 với số tiền vốn gốc là 64.093.662 đồng, lãi quá hạn là 31.248.263 đồng.

Ông P, bà N thừa nhận có giao dịch vay tiền như ngân hàng trình bày là đúng, do nuôi sò chậm lớn, nên đến thời hạn trả nợ vợ chồng không có khả năng. Nay vợ chồng bà thừa nhận có nợ nhưng do nuôi sò không biết thế nào, nên không dám hứa thời gian cụ thể, Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết. Lời thừa nhận này là tự nguyện, phù hợp với lời khai của nguyên đơn và chứng cứ do nguyên đơn giao nộp có trong hồ sơ vụ án là Hợp đồng tín dụng,

giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và công nhận sự thật nêu trên.

Xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông P, bà N đã thực hiện hết quyền nhận tài sản nhưng không thanh toán nợ đầy đủ gồm vốn và lãi khi đến hạn trả nợ là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại khoản 4.4, Điều 4 của Hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết. Nên nay ngân hàng yêu cầu ông P, bà N trả tiếp số tiền vay còn nợ lại tính đến ngày 26/9/2023 là 95.341.925 đồng. Trong đó: tiền vốn gốc là 64.093.662 đồng, lãi quá hạn là 31.248.263 đồng, là có căn cứ phù hợp với quy định khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; nên yêu cầu khởi kiện của ngân hàng được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Đồng thời Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/9/2023 cho đến khi ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N trả tất nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021 mà các bên đã ký kết là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Theo hợp đồng thế chấp số: 092/2018/HĐTC/PGDBinhDai ngày 22/11/2021, bên thế chấp là bà Võ Thị N và ông Phạm Văn P, bên nhận thế chấp là Ngân hàng V, thế chấp Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 477069, số vào sổ cấp GCN: CH02858 do UBND huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre cấp cho bà Võ Thị N ngày 08/11/2018: Thửa đất số: 555, tờ bản đồ số: 34, địa chỉ thửa đất: xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, diện tích: 624,4 m². Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng thế chấp tài sản bảo đảm được thực hiện đúng trình tự thủ tục; hợp đồng được công chứng, chứng thực tại Văn phòng Công chứng Bình Đại, hoàn thành thủ tục đăng ký thế chấp giao dịch bảo đảm quyền sử dụng đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bình Đại. Vì vậy, hợp đồng thế chấp này là hợp pháp. Theo biên bản xác minh thì tài sản thế chấp hiện vẫn do ông P, bà N đang trực tiếp quản lý, không có gì thay đổi.

Do vậy, khi ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng khi đến thời hạn trả, là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Do đó, Ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để bảo đảm thu hồi nợ cho ngân hàng là phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng tại Điều 5 của Hợp đồng thế chấp và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Đối với lời trình bày của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại về quan điểm giải quyết vụ án: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V được chấp nhận toàn bộ, nên ông P và bà N phải có nghĩa vụ liên đới chịu án phí của số tiền 95.341.925 đồng là:

$$95.341.925 \text{ đồng} \times 5\% = 4.767.096 \text{ đồng}.$$

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

2. Buộc ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng V (do Ngân hàng V - Chi nhánh Bến Tre - Phòng Giao dịch Bình Đại đại diện nhận) số tiền nợ vay tính đến ngày 26/9/2023 là 95.341.925 đồng (Chín mươi lăm triệu, ba trăm bốn mươi một nghìn, chín trăm hai mươi lăm đồng). Trong đó:

+ Vốn gốc: 64.093.662 đồng (Sáu mươi bốn triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, sáu trăm sáu mươi hai đồng) .

+ Lãi quá hạn: 31.248.263 đồng (Ba mươi một triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 26 tháng 9 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng: HDTD21A2021176 ngày 05/11/2021 mà các bên đã ký kết.

(*Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay*).

4. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng V, thì **buộc ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp** để Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế

chấp hai bên đã ký kết số: 092/2018/HĐTC/PGDBinhDai ngày 22/11/2018 để đảm bảo thu hồi nợ và lãi phát sinh.

5. Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

5.1. Ông Phạm Văn P và bà Võ Thị N phải liên đới chịu là 4.767.096 đồng (Bốn triệu, bảy trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm chín mươi sáu đồng).

5.2. Ngân hàng V (do Ngân hàng V - Chi nhánh Bến Tre - Phòng Giao dịch Bình Đại đại diện nhận) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.518.626 đồng (Sáu triệu, năm trăm mười tám nghìn, sáu trăm hai mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền số 0002293 ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với ông Phạm Văn P, bà Võ Thị N vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên

